

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Trụ sở làm việc Trung tâm y tế huyện Mai Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc bổ sung Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Theo Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Trung tâm y tế huyện Mai Sơn; Công văn số 2925/UBND-KT ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc chủ trương cho điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Trung tâm y tế huyện Mai Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 352/TTr-SXD ngày 15 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Trung tâm y tế huyện Mai Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc Trung tâm y tế huyện Mai Sơn.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Mai Sơn.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng sẽ tạo cơ sở vật chất khang trang, góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác của cán bộ trung tâm.

4. Quy mô, nội dung đầu tư

4.1. Quy mô đầu tư các hạng mục công trình điều chỉnh, bổ sung

- Điều chỉnh thiết kế trục A-B giao trục 2-3 tầng 2,3 thành khu vệ sinh (*điều chỉnh một cửa phòng nhân viên khoa an toàn thực phẩm tầng 2 và nhân viên khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản tầng 3*);

- Điều chỉnh hệ thống cấp điện, cấp nước, thoát nước ngoài nhà;

- Điều chỉnh hệ thống phòng cháy, chữa cháy trong và ngoài nhà, bổ sung máy bơm chữa cháy;

- Bổ sung bể xử lý chất thải lỏng,

4.2. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Theo Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 23/01/2017 và Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của UBND tỉnh Sơn La.

5. Tổ chức tư vấn lập điều chỉnh dự án: Trung tâm giám định chất lượng xây dựng. Địa chỉ: Đường Bản Cọ, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

6. Chủ nhiệm lập điều chỉnh dự án: KS. Nguyễn Văn Đức.

7. Địa điểm xây dựng: Tiểu khu 17, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn.

8. Diện tích sử dụng đất: $S=3.576,0m^2$.

9. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

10. Số bước thiết kế: 02 bước.

11. Giải pháp thiết kế điều chỉnh, bổ sung

11.1. Nhà làm việc 03 tầng: Điều chỉnh phòng làm việc tầng 2 và phòng làm việc tầng 3 tại trục (A)-(B) giao trục (2)-(3) thành khu vệ sinh đảm bảo nguyên

tắc không làm thay đổi về kích thước hình học, bổ sung hệ thống dầm dưới tường ngăn khu vệ sinh để đảm bảo khả năng an toàn chịu lực; điều chỉnh lại cửa đi DS1 phòng nhân viên khoa an toàn thực phẩm tầng 2 và nhân viên khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản tầng 3 thành cửa đi Đ2.

11.2. Hệ thống thoát nước ngoài nhà: Toàn bộ nước mặt được thu gom rồi thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực bằng hệ thống rãnh, hố ga thu nước; hệ thống rãnh, hố ga thu nước được xây bằng gạch vữa xi măng mác 50; trát thành, đáy hố ga và rãnh bằng vữa xi măng mác 75; tấm đan rãnh, hố ga thu nước bằng bê tông cốt thép mác 200.

11.3. Hệ thống phòng cháy chữa cháy: Bổ sung 02 máy bơm nước chữa cháy sử dụng 01 máy bơm điện và 01 máy bơm dầu, hệ thống đường ống sử dụng ống thép DΦ100mm. Trên mặt bằng bố trí 01 trụ nước chữa cháy tại đầu hồi nhà 3 tầng.

11.4. Bể xử lý chất thải lỏng: Bể thiết kế xây chìm kích thước (2,0x2,0x1,82)m. Đáy và lấp bể đổ bê tông cốt thép toàn khối mác 200, thành bể xây gạch chỉ đặc mác 75 trát 2 lớp vữa xi măng mác 75, đáy bể lãng vữa xi măng mác 75. Toàn bộ mặt trong, đáy bể đánh màu bằng xi măng nguyên chất.

11.5. Các chi tiết khác: theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm định.

12. Tổng mức đầu tư: 16.500,000 triệu đồng trong đó:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung chi phí	Giá trị đã phê duyệt (QĐ số 1037/QĐ-UBND ngày 27/4/2017)	Giá trị điều chỉnh, bổ sung	Giá trị điều chỉnh
1	Chi phí xây dựng	4.170,506	376,127	4.546,633
2	Chi phí thiết bị	10.248,100	0,000	10.248,100
3	Chi phí quản lý dự án	344,159	8,162	352,321
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	521,359	155,536	676,895
5	Chi phí khác	386,816	15,936	402,752
6	Chi phí dự phòng	829,060	-555,760	273,300
7	Tổng cộng	16.500,000	0,000	16.500,000

13. Các nội dung khác: Theo báo cáo kết quả thẩm định số 374/KQTĐ-SXD ngày 15 tháng 11 năm 2019

Điều 2. UBND huyện Mai Sơn (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại điều 1 Quyết định này; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mai Sơn; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT(Quý-3b). 25b.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Minh